

Ngày 30/06/2025	8,100 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0%	0.0%	0.0%

	Q2/25	
ROE	12.4%	+/- YoY ▲ 0.4%

	Q2/25		
DT thuần	74.8	QoQ ▲ 12.1 ▲ 19.3%	YoY ▲ 3.00 ▲ 4.2%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
DT thuần	138	YoY ▲ 5.00 ▲ 3.4%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN gộp	21.8	QoQ ▲ 5.20 ▲ 31.1%	YoY ▼ 0.10 ▼ 0.6%
	tỷ VNĐ		

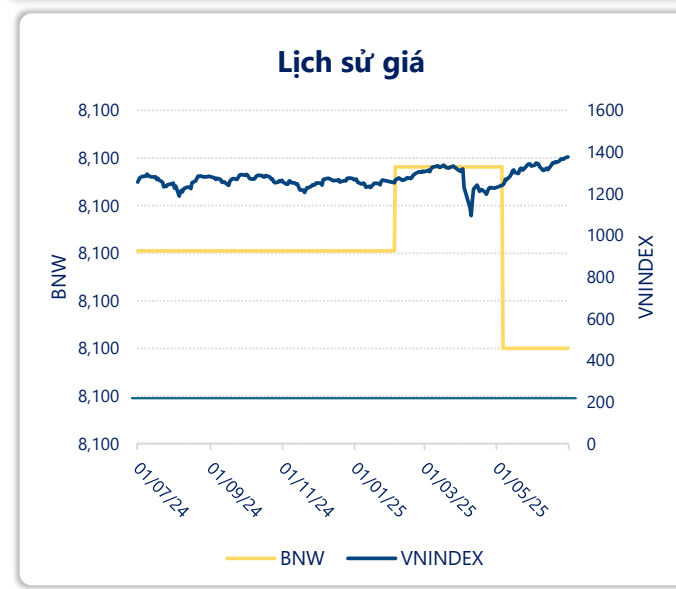
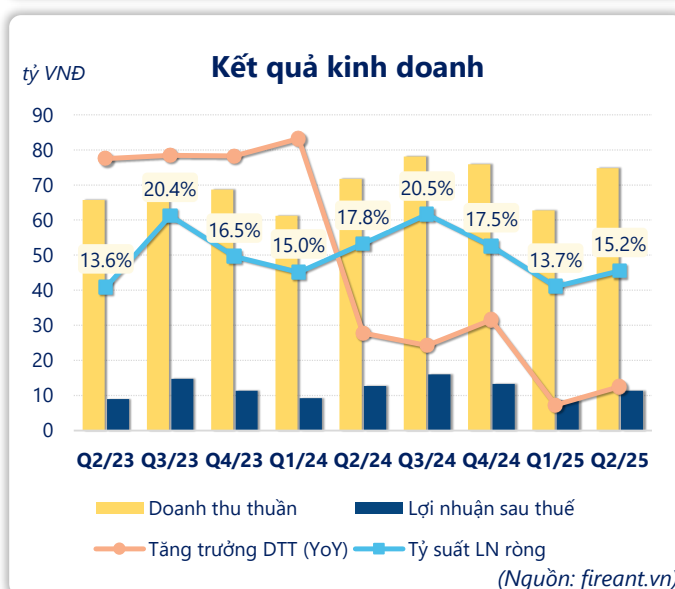
	6T 2025	
LN gộp	38.4	YoY ▼ 1.00 ▼ 2.5%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN thuần	13.5	QoQ ▲ 3.50 ▲ 34.9%	YoY ▼ 1.40 ▼ 9.5%
	tỷ VNĐ		

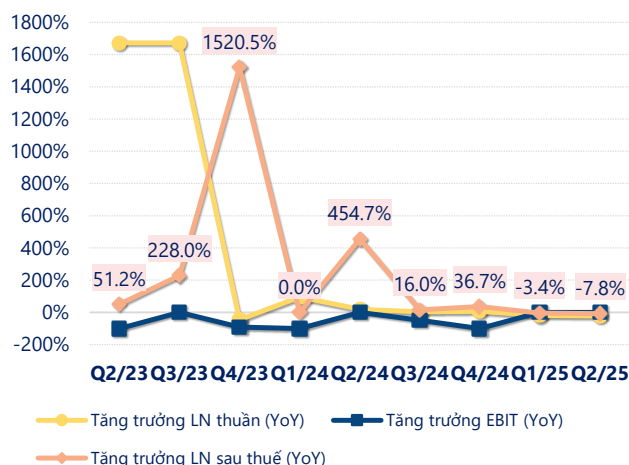
	6T 2025	
LN thuần	23.5	YoY ▼ 2.00 ▼ 7.8%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN sau thuế	11.3	QoQ ▲ 2.71 ▲ 32.1%	YoY ▼ 1.40 ▼ 10.7%
	tỷ VNĐ		

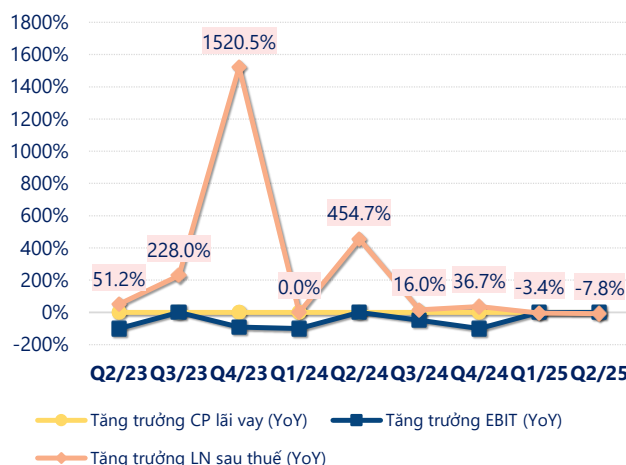
	6T 2025	
LN sau thuế	19.9	YoY ▼ 2.00 ▼ 9.2%
	tỷ VNĐ	



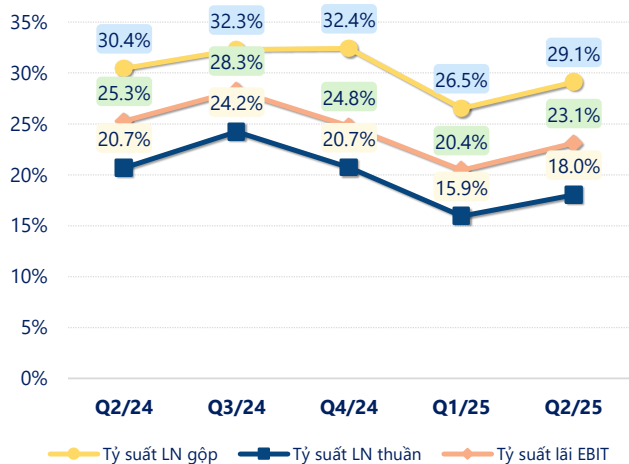
Tăng trưởng lợi nhuận



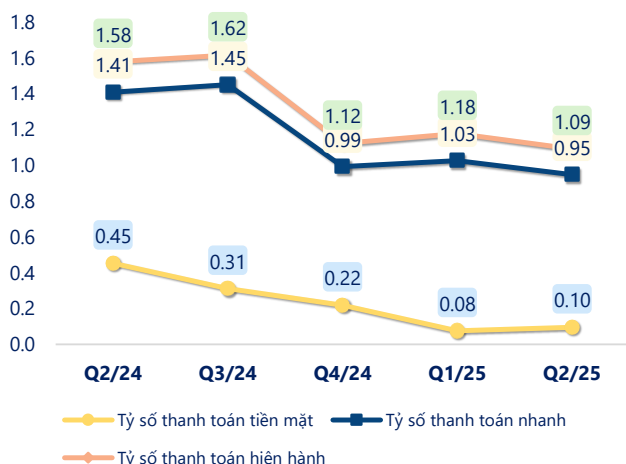
Tăng trưởng chi phí



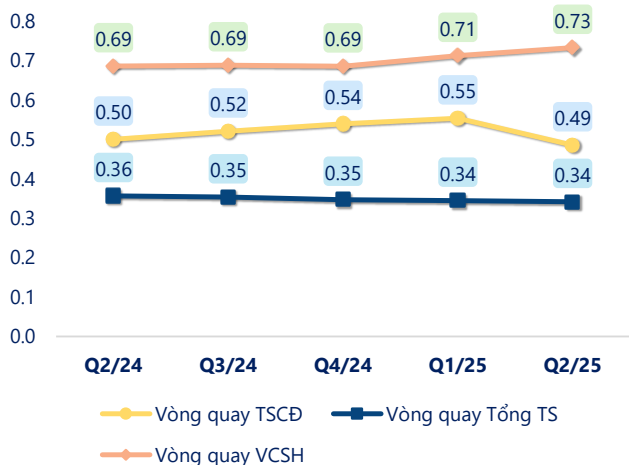
Tỷ suất lợi nhuận



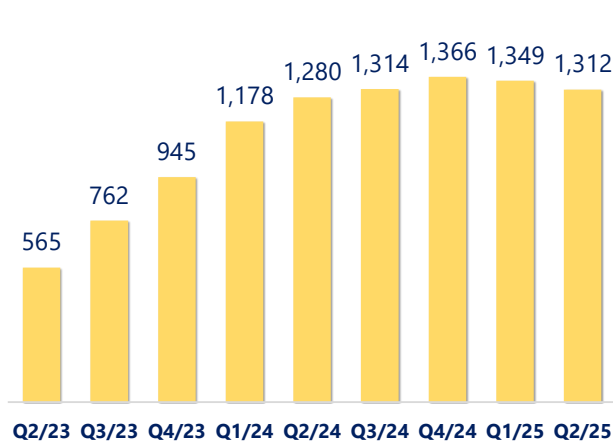
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	74.8	71.8	4.2%	138	133	3.4%
Giá vốn hàng bán	53.0	49.9	6.2%	99.1	93.6	5.9%
Lợi nhuận gộp	21.8	21.9	-0.6%	38.4	39.4	-2.5%
Doanh thu HĐTC	0.44	0.76	-41.7%	1.13	1.22	-7.4%
Chi phí TC	3.74	3.02	23.8%	6.37	6.10	4.4%
Chi phí lãi vay	3.74	3.02	23.8%	6.37	6.10	4.4%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	4.98	4.73	5.4%	9.68	9.05	7.0%
LN thuần từ HĐKD	13.5	14.9	-9.5%	23.5	25.5	-7.8%
Lợi nhuận khác	0.05	0.27	-80.7%	0.25	0.51	-51.8%
LN trước thuế	13.5	15.1	-10.3%	23.7	26.0	-8.7%
Lợi nhuận sau thuế	11.3	12.7	-10.7%	19.9	21.9	-9.2%
LNST của CĐ cty mẹ	11.3	12.7	-10.7%	19.9	21.9	-9.2%

(Nguồn: fireant.vn)

